TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2018/QĐ-PT

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG NGHỊ ĐỐI VỐI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Văn Quế**

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Năm** và ông **Phùng Văn Thành**

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà **Trần Thị Thanh Thúy**-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên họp: Bà **Lê thị Hương Giang**-Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 67/2017/QĐST-DS ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố A - tỉnh Thái Nguyên đã căn cứ vào Điểm đ khoản 1 Điều 217; Khoản 3 Điều 218 và khoản 1 Điều 219 của Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 26/2008/TLST-DS ngày 01/4/2008 về việc "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất" giữa:

Nguyên đơn: Ông T-sinh 1954;
Trú tại: Xóm B - xã C - thành phố A - Thái Nguyên. Người đại diện theo ủy quyền: Bà E - sinh năm 1955; Trú tại: Xóm B - xã C- thành phố A - Thái Nguyên.

Bị đơn: Bà H;
Trú tại: Xóm G- xã Đ - thành phố A- Thái Nguyên;

Tại quyết định kháng nghị số 08/QĐ/KNPT-DS ngày 16/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã kháng nghị với lý do: Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm có những vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng như xác định sai quan hệ pháp luật tranh chấp, vi phạm trong việc thông báo nộp chi phí thẩm định tài sản, không ra quyết định xem xét thẩm định tại chỗ nhưng lại thông báo cho đương sự nộp tiền tạm ứng chi phí thẩm định (vi phạm khoản 3 Điều 97). Như vậy Tòa án thành phố A thông báo cho nguyên đơn nộp tiền chi phí thẩm định (Điều 101) nhưng lại đình chỉ vụ án với lý do nguyên đơn không nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản (Điều 104) của Bộ Luật tố tụng dân sự. Sự vi phạm nghiêm trọng này đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, vì với quyết định nêu trên đương sự

không còn quyền khởi kiện lại vụ án đó nữa, vì vậy đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm theo hướng hủy toàn bộ quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 67/2017/QĐST-DS ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố A - tỉnh Thái Nguyên để giải quyết lại theo thủ tục chung.

XÉT THẤY

Qua xem xét toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên. Hội đồng phiên họp thấy rằng:

Tại đơn khởi kiện ngày 31/12/2007, người khởi kiện là ông T chỉ khởi kiện bị đơn là ông M vợ là bà H đã chiếm dụng số tiền của ông từ tháng 01/2005 là 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng). Đây là số tiền mà ông S đã ủy quyền cho ông T đòi lại tiền đã đặt cọc để mua đất của vợ chồng ông M nhưng không thành, vợ chồng ông M cũng thừa nhận có được nhận số tiền 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng) từ ông T, tuy nhiên lại không đồng ý trả lại cho ông T vì cho rằng ông T đã vu khống cho gia đình ông là vay tiền nhưng không trả, đã làm mất danh dự cho gia đình ông, vì vậy đề nghị ông T phải xin lỗi gia đình ông thì ông mới chấp nhận giải quyết. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất để yêu cầu đương sự nộp tiền chi phí xem xét thẩm định là sai khi đương sự không yêu cầu. Trong vụ án này người khởi kiện không khởi kiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, người bị kiện cũng không yêu cầu tiếp tục thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất mà hai bên chỉ tranh chấp số tiền đặt cọc, bên nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả lại số tiền đã đặt cọc là 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng) và tiền lãi, còn bên bị đơn không đồng ý trả. Như vậy cần phải xác định quan hệ pháp luật phải giải quyết trong vụ án này là tranh chấp hợp đồng đặt cọc để giải quyết vụ án mới đúng, vì vậy cần chấp nhận quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên. Hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân thành phố A, chuyển hồ sơ về cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Tại phiên họp phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phát biểu về sự tuân theo pháp luật của Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp và Hội đồng phiên họp phúc thẩm từ khi thụ lý vụ án đến khi mở phiên họp đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng phiên họp phúc thẩm căn cứ vào điểm c, khoản 5, Điều 314 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 67/2017/QĐST-DS ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố A là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Căn cứ vào điểm c, khoản 5 Điều 314 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQHH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 67/2017/QĐST-DS ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố A - tỉnh Thái Nguyên. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Về án phí: Được xác định lại khi giải quyết tại cấp sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND thành phố A;
- Chi cục THADS thành phố A;
- Các đương sự.
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu Toà Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Nguyễn Văn Quế